

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2017/HSPT

Ngày: 23/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân

Các Thẩm phán:

1/ Ông Vương Minh Tâm.

2/ Ông Triệu Quốc Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Út – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSPT ngày 09/5/2017 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc A, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1983, tại Ninh Bình. Nơi cư trú: số 292A, ấp Vĩnh Hòa, xã Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn khoa (Chết) và bà Phạm Thị Biết; có vợ Nguyễn Thị Phượng và 02 con lớn sinh năm 2007 nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: năm 2014 bị Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long phạt 30.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng giả (chưa chấp hành xong).

Bị cáo hiện tại ngoại và có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo: Tòa án không có triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/7/2011 bị cáo Nguyễn Ngọc A bị Chi cục quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long phạt hành chính số tiền 15.400.000 đồng về hành vi buôn bán hàng giả (đã chấp hành xong). Ngày 05/9/2014 bị cáo tiếp tục buôn bán hàng giả bị phạt hành chính số tiền 30.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng giả (chưa chấp hành xong).

Ngày 17/6/2016, bị cáo Nguyễn Ngọc A điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-025.58 vận chuyển 16 bịch bột giặt giả hiệu Aba loại 800gam cùng một số hàng hóa khác định đi bán tại các điểm tạp hóa cấp quốc lộ 53. Khi vận chuyển số hàng giả trên qua khỏi đền thờ Phạm Hùng thì bị Công an phát hiện và tạm thu giữ số bột giặt trên. Sau đó cơ quan chức năng kiểm tra hộ kinh doanh Hồng Phú của bị cáo ở địa chỉ 292A, ấp Vĩnh Hòa, xã Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long phát hiện và tạm giữ 27 bịch bột giặt Aba loại 400 gam; 05 bịch bột ngọt giả hiệu Ajinomoto loại 454 gam; 01 máy hàn ghép mí bịch và 700 bao bì bột ngọt hiệu Ajinomoto (500 cái loại 400 gam và 300 cái loại 454 gam); 2.300 cái bao bì bột giặt hiệu Aba loại 800 gam; 115 cái bao bì bột giặt nhãn hiệu Aba loại 400 gam; 23 cái bao bì bột giặt Omo loại 400 gam cho việc sản xuất hàng giả.

Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận: toàn bộ số bột giặt Aba và bột ngọt Ajinomoto bị Cơ quan chức năng tạm giữ toàn là hàng giả do bị cáo trực tiếp sản xuất tại nhà, mục đích để bán kiếm lời. Với phương thức thực hiện như sau:

- Bị cáo mua bao bì bột giặt Aba, Omo và bột ngọt Ajinomoto giả của Tuấn (không rõ địa chỉ cụ thể), còn thành phần bột ngọt bị cáo kiếm trên mạng internet và đặt mua bột ngọt loại 25kg/bao với giá 800.000 đồng/bao không rõ nguồn gốc tại Thành phố Hồ Chí Minh, người bán gửi xe khách xuống Vĩnh Long cho bị cáo. Sau đó bị cáo dùng bột ngọt Ajinomoto giả cho vào bịch nhãn hiệu Ajinomoto 454 gam rồi dùng máy ghép hàn mí bịch đem bán ra thị trường.

- Đối với bột giặt Aba: bị cáo mua bột giặt Aba thật loại 6kg giá 197.000 đồng/bịch và bột giặt Trắng Sáng loại 6kg giá 115.000 đồng/bịch, sau đó trộn hai loại này với nhau tỷ lệ 50/50 rồi cho vào bao bì nhãn hiệu Aba loại 400 gam, 800 gam và hàn mí lại.

Sau khi có sản phẩm giả bị cáo dùng xe ô tô tải biển số 64C-025.58 chở đi bán: bột ngọt hiệu Ajinomoto 454 gam bán giá 22.000 đồng; bột giặt Aba loại 400 gam bán 13.000 đồng/bịch, loại 800 gam bán 28.000đồng/bịch; bị cáo bán được 10 ngày thu lợi 700.000 đồng. Đến ngày 17/6/2016 bị cáo đang trên đường đi bán hàng giả thì bị bắt quả tang.

Kết quả giám định như sau:

Nhãn mác bao bì giám định trên 02 gói bột ngọt Ajinomoto 454 gam so với nhãn mác bao bì mẫu so sánh trên 2 gói bột ngọt hiệu Ajinomoto 454 gam là không được in ra từ một bản in.

- Nhãn mác bao bì giám định trên 01 gói bột giặt Aba 400gam so với nhãn mác bao bì mẫu so sánh trên 2 gói bột giặt Aba 400 gam là không được in ra từ một bản in.

- Nhãn mác bao bì giám định trên 1 gói bột giặt nhãn hiệu Aba 800 gam so với nhãn mác bao bì mẫu so sánh trên 2 gói bột giặt Aba 800 gam là không được in ra từ một bản in.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 2 gói bột ngọt hiệu Ajinomoto 454 gam của mẫu cần giám định và mẫu so sánh cùng loại tương ứng được niêm phong gửi giám định có thành phần hóa học khác nhau.

- Chất bột màu trắng đựng trong 2 gói bột giặt hiệu Aba 400 gam, loại 800 gam của mẫu cần giám định và mẫu so sánh cùng loại tương ứng được niêm phong gửi giám định có thành phần hóa học khác nhau.

Nguyễn Ngọc A đã sản xuất, buôn bán hàng giả tương đương với số lượng hàng thật là 5 bịch bột ngọt Ajinomoto 454 gam; 27 bịch bột giặt Aba 400 gam; 16 bịch bột giặt giả hiệu Aba 800 gam tổng giá trị 916.000 đồng.

Đối với người tên Tuấn (không rõ tên và địa chỉ) nên không làm việc được. Khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Ajinomoto cho rằng hành vi làm giả bột ngọt Ajinomoto ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của Công ty và ảnh hưởng sức khỏe, tính mạng người tiêu dùng nên Công ty yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật, không yêu cầu bồi thường. Công ty TNHH sản xuất thương mại Đại Việt Hương yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật, không yêu cầu gì khác.

Xe ô tô tải biển số 64C-025.58 bị cáo đứng tên sở hữu dùng để vận chuyển buôn bán hàng giả hiện đang thế chấp vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Vĩnh Long, do chuyển nhóm nợ xấu nên Ngân hàng yêu cầu phối hợp với bị cáo bán tài sản trên. Hiện cơ quan điều tra đã giao xe này cho bị cáo quản lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Anh, phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”.

Áp dụng khoản 1 Điều 156; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A: 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo nộp 8.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tiền do phạm tội mà có, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/4/2017, bị cáo Nguyễn Ngọc A kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo và không phải nộp tiền phạt bổ sung 8.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo rút một phần kháng cáo, cụ thể bị cáo rút yêu cầu kháng cáo về phần hình phạt bổ sung, đồng ý nộp số tiền phạt 8.000.000 đồng; bị cáo chỉ còn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ làm công nhân, có 02 con còn nhỏ không có người chăm sóc; bản thân bị cáo sức khỏe kém; bị cáo đã biết lỗi, mong được cấp phúc thẩm cho cơ hội để sửa chữa.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng bị cáo kháng cáo còn trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xét xử theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa bị cáo rút kháng cáo phần hình phạt bổ sung, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc rút kháng cáo phần này; còn việc bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo không có căn cứ vì bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả chưa hết thời hạn được xóa. Do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ y án sơ thẩm và buộc bị cáo phải nộp án phí phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, bản thân đã ăn năn về việc đã làm, nên yêu cầu cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc A đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện: bị cáo Nguyễn Ngọc A đã có hành vi làm giả bột giặt Aba và bột ngọt Ajinomoto bán ra thị trường để thu lợi. Ngày 17/6/2016 bị cáo đang trên đường vận chuyển hàng giả để bán thì bị bắt quả tang, bị cáo đã bán được 10 ngày thu lợi số tiền 700.000 đồng. Kết quả giám định kết luận bị cáo đã làm giả bột giặt Aba và bột ngọt Ajinomoto tương đương với số lượng hàng thật là 5 bịch bột ngọt Ajinomoto 454 gam; 27 bịch bột giặt Aba 400 gam; 16 bịch bột giặt giả hiệu Aba 800 gam tổng giá trị 916.000 đồng. Do đó án sơ thẩm quy kết bị cáo phạm vào tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả” theo khoản 1 Điều 156 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, mọi tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế phải chịu trách nhiệm trước khách hàng và pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của mình. Hành vi sản xuất, bán hàng giả của bị cáo đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng hàng hóa và lợi ích của người tiêu dùng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo mua bột ngọt loại 25kg/bao không rõ nguồn gốc với giá rẻ, rồi chia nhỏ bỏ vào bao bì mang nhãn hiệu Ajinomoto để bán thu lãi; mà bột ngọt là một loại phụ gia thực phẩm thông dụng, mọi người dùng nấu ăn hàng ngày nên không những gây ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của cá nhân Công ty Ajinomoto, mà còn có thể làm thiệt hại trực tiếp tính mạng, sức khỏe của người tiêu dùng. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi làm giả bột giặt Aba của Công ty Đại Việt Hương, bằng cách pha trộn giữa bột giặt Aba và bột giặt Trắng Sáng. Bị cáo có quá trình nhân thân xấu, bị cáo đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi buôn bán hàng giả, lần thứ hai chưa chấp hành xong; nay bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, nên không có căn cứ cho bị cáo được miễn hình phạt có điều kiện. Cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt, có như vậy mới đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và công tác đấu tranh phòng, chống làm hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng. Với mức án 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm áp dụng chỉ đầu khung hình phạt (Từ 06 tháng đến 05 năm) là đã quá chiều cố cho bị cáo. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng ở điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo rút kháng cáo phần hình phạt bổ sung, chấp nhận nộp số tiền 8.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Xét việc bị cáo rút kháng cáo là tự nguyện, hợp pháp không trái đạo đức xã hội nên cấp phúc thẩm chấp nhận.

[5] Các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về phần hình phạt.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Do giữ nguyên án sơ thẩm nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc A. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 156; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A: 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần kháng cáo yêu cầu không phải nộp hình phạt bổ sung. Phần hình phạt bổ sung của bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

3/ Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tịch thu tiền do phạm tội mà có, về xử lý vật chứng và về án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

-TANDCC: 1;

-VKSND TVL: 2;

-TA+VKSND TPVL: 2;

-Chi cục THADS TPVL: 2;

-SỞ TƯ PHÁP: 1,

-PHÒNG HS CAVL: 1;

-TTG+BC: 02;

-Lưu hồ sơ + TNV: 4.

Lê Thành Tân